

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 13-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính -Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ban và bà Lương Quỳnh Trang -Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1265/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Khúc Văn V, sinh năm 1989 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khúc Văn P (thương binh hạng 2/4) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đặng Thị D (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Nhân thân: Tại bản án số 89/2012/HSST ngày 24/4/2012 Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.; Bản án số 55/2016/HSST ngày 19/7/2016 Tòa án nhân dân quận N, Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 42/2016/HSST ngày 06/9/2016 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 10/7/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt

2. Phạm Anh T, sinh năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy D (đã chết) và bà Trịnh Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 10/7/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt

Bị hại: Chị Tạ Thị Minh V, sinh năm 1999, nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 29/6/2020, Khúc Văn V được một người tên là N (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại bảo xuống trường Đại học Hải Phòng xem xe. V tự hiểu là N có 01 xe máy đã trộm cắp và hỏi Việt mua xe và xuống xem xe. Việt đồng ý và gọi điện thoại cho Phạm Anh T hỏi mượn 200.000 đồng để đổ xăng. V đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 15B3-133.13 đến nhà T ở đường V lấy 200.000 đồng, sau đó một mình đi sang trường Đại học Hải Phòng thuộc phường N, K, Hải Phòng. Đến nơi, V đi thẳng vào khu ký túc xá của trường Đại học Hải Phòng theo chỉ dẫn của N, khi vào V gặp N và T (chưa rõ lai lịch) đang đứng ở khu vực sân bóng rổ, N bảo V là “Bây giờ có con xe SH đuôi 17, em vào dắt ra là bị lộ anh vào dắt ra cho em, em mở cổng sẵn rồi”, N đứng ngoài chỉ vào nhà xe Ký túc xá trường Đại học Hải Phòng nơi có chiếc xe SH Mode BKS: 15G1 - 747.17 cho V thấy. V đi bộ vào trong nhà xe của ký túc xá lấy chiếc xe SH Mode BKS: 15G1 - 747.17 mang ra cổng ký túc khu vực sân bóng rổ đưa cho N và T, sau đó V gọi điện thoại cho Phạm Anh T để hỏi giá chiếc xe máy SH Mode trên, T bảo xe SH Mode trị giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và nói đưa xe về Cầu R2 rồi T sẽ tự ra lấy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, Ngọc và Toán đưa xe về Cầu Rào 2, sau đó Ngọc gọi điện thoại báo cho Việt. Việt gọi điện lại cho Tuấn báo ra khu vực cầu Rào 2 lấy xe, Tuấn đi ra cầu Rào 2 lấy chiếc xe SH Mode màu đỏ đen BKS: 15G1-747.17 đang dựng tại đây không có ai trông coi, T mang về nhà ở đường V cất giữ. Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, V về nhà T, T đưa 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho V để trả tiền xe. Sau đó, V cầm số tiền trên đưa cho N tại khu vực cầu R2.

Ngày 30/6/2020, chị Tạ Thị Minh V có đơn trình báo gửi Công an phường N về việc chị bị mất chiếc xe SH Mode BKS 15G1-747.17 tại nhà xe K2 ký túc xá trường Đại học Hải Phòng.

Ngày 01/7/2020, Khúc Văn V và Phạm Anh T ra đầu thú tại Công an phường L.

Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ đen BKS: 15G1-747.17 tại nhà T ở đường V, phường V, quận L, Hải Phòng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 15B3-133.13 của Việt.
- 01 điện thoại di động màu đen trên mặt và sau lưng có in chữ Nokia loại điện thoại đen trắng hai sim, model: RM-1035, code 059w067 của Khúc Văn V.
- 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max màu xám màn hình cảm ứng, số máy MWF02ZA/A, số seri FK1ZF1PPN701 của Phạm Anh T.

- 01 áo phông cộc tay màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi giày da màu vàng; 01 ba lô màu đen của Khúc Văn V.

- 01 USB màu trắng bạc hiệu Kingston, một mặt in chữ “DTSE9” và “4GB”: chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi lại vụ việc do Trung tâm phục vụ - nội trú Đại học Hải Phòng cung cấp.

Kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: “...giá 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda SH Mode; BKS: 15G1-747.17; số máy: JF87E515850; số khung: 5167KZ175575; màu sơn: đỏ đen; tại thời điểm ngày 29/6/2020 có giá trị là 48.000.000đ (bốn mươi tám triệu đồng chẵn)”.

Ngoài ra, khoảng 11 giờ 40 phút ngày 30/6/2020, Công an phường L nhận được đơn trình báo của anh Phạm Ngọc T (sinh năm 1998, trú tại: phường C, quận H, Hải Phòng) trình báo về việc khoảng 11 giờ ngày 30/6/2020, anh Tùng phát hiện chiếc xe máy SH màu trắng, BKS: 15B3 - 584.21 của anh bị kẻ gian lấy trộm tại trường Đại học H thuộc quận L, Hải Phòng, anh T sử dụng định vị xác định vị trí xe thì phát hiện xe của anh đang ở tại số 28 V, phường L, quận K, Hải Phòng.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 30/6/2020 Khúc Văn V chở theo Phạm Anh T đến số nhà 28 phố Việt Đ, phường L, quận K, Hải Phòng để xem chiếc xe mô tô SH màu trắng, BKS: 15B3 - 584.21 thì bị Công an phường L lập biên bản thu giữ 01 chiếc xe SH màu trắng, BKS: 15B3 - 584.21 và yêu cầu Việt, Tuấn về trụ sở Công an phường L để làm việc.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 22/10/2020 của Viện Kiểm sát nhận dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Khúc Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phạm Anh T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Đối với 02 đối tượng Ngọc và T tài liệu có trong hồ sơ chưa đủ cơ sở để xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định tách hồ sơ để tiếp tục điều tra làm rõ nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Khúc Văn V và Phạm Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hội đồng xét xử công bố lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có liên quan, các bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khúc Văn V từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Anh T từ 09 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 đến 30 tháng về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về vật chứng của vụ án:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ đen BKS: 15G1-747.17, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Tạ Thị Minh V là chủ sở hữu hợp pháp.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 15B3-133.13 thu của bị cáo Tuấn. Qua điều tra xác minh xác định anh Đặng Xuân L trú tại 11/73 T, Tr, quận L, Hải Phòng là chủ sở hữu của xe, hiện tại anh L không có mặt tại nơi cư trú, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra quận K tách ra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của bị cáo Khúc Văn V đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại Iphone màn hình cảm ứng thu của bị cáo Phạm Anh T là tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo Tuấn

01 áo phong cộc tay màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi giày da màu vàng; 01 ba lô màu đen thu của bị cáo Khúc Văn V không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 USB màu trắng bạc hiệu Kingston, một mặt in chữ “DTSE9” và “4GB”: chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi lại vụ việc do Trung tâm phục vụ - nội trú Đại học Hải Phòng cung cấp là chứng cứ vụ án nên lưu hồ sơ.

Đối với chiếc xe SH màu trắng, BKS: 15B3 - 584.21 quá trình điều tra xác định là vật chứng trong vụ án trộm cắp tại trường Đại học H. Cơ quan CSĐT Công an quận K đã bàn giao vật chứng cùng tài liệu liên quan cho Cơ quan CSĐT Công an quận L để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Về bồi thường dân sự: Chị Tạ Thị Minh V đã nhận lại tài sản là chiếc 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ đen BKS: 15G1-747.17 và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ

vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 29/6/2020, tại nhà xe K2 Ký túc xá trường Đại học H, phường N, quận K, Hải Phòng, bị cáo Khúc Văn V đã có hành vi lên lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode màu đỏ đen BKS: 15G1-747.17 của chị Tạ Thị Minh V có trị giá 48.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Khúc Văn V đã phạm tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Sau khi trộm cắp được, Khúc Văn V đã bán chiếc xe trên cho bị cáo Phạm Anh T. Mặc dù biết chiếc xe mô tô trên do Khúc Văn V phạm tội mà có, nhưng Phạm Anh T vẫn đồng ý mua với giá 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Anh T đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, vi phạm khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Nguyên nhân phạm tội: Các bị cáo do ham chơi lười lao động không có tiền tiêu nên nảy sinh việc phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Anh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy bị cáo T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Khúc Văn V có bố tham gia kháng chiến và là thương binh hạng 2/4, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công (hạng ba), nên bị cáo Việt được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử xét bị cáo Việt có 03 tiền án đều về tội trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn xác định bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người tốt. Đối với bị cáo Phạm Anh T nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ Công an nhân dân, có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

- Về các vấn đề khác:

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Tạ Thị Minh V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của bị cáo Khúc Văn V bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại Iphone màn hình cảm ứng thu của bị cáo Phạm Anh T là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

01 áo phong cộc tay màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi giày da màu vàng; 01 ba lô màu đen thu của bị cáo Khúc Văn V không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 USB màu trắng bạc hiệu Kingston, một mặt in chữ “DTSE9” và “4GB”: chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi lại vụ việc do Trung tâm phục vụ - nội trú Đại học H cung cấp là chứng cứ vụ án nên lưu hồ sơ vụ án.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 15B3-133.13 thu của bị cáo V qua điều tra xác minh xác định anh Đặng Xuân L trú tại 11/73 T, Tr, L, Hải Phòng là chủ sở hữu hiện tại anh L không có mặt tại nơi cư trú trên, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra quận K tách ra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Đối với chiếc xe SH màu trắng, BKS: 15B3 - 584.21 quá trình điều tra xác định là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản tại trường Đại học H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã bàn giao vật chứng cùng tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Khúc Văn V 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01-7-2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Anh T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Anh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo Phạm Anh T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc bị cáo Phạm Anh T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của bị cáo Khúc Văn V.

Trả lại bị cáo Phạm Anh Tuấn 01 điện thoại Iphone màn hình cảm ứng.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong cộc tay màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi giày da màu vàng; 01 ba lô màu đen thu của Khúc Văn Việt, (tình trạng đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2020)

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Khúc Văn V và bị cáo Phạm Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận K;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV27)
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Văn Tỉnh

